TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-PT
Ngày 21-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Hiên; Ông Nguyễn Tiến Sỹ
-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Nga, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai
***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa*:** Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn Thanh, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

sinh năm 1987 tại thành phố ThHóa, tỉnh ThHóa; địa chỉ: thôn Văn Kh, xã Đông V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1và bà Nguyễn Thị H, bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

- Bản án số 282/2010/HSST ngày 26/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố ThHóa, tỉnh ThHóa xử phạt Lê Văn Th30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 01/11/2012, Lê Văn Thchấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án số 03/2014/HSST ngày 14/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt Lê Văn Th 08 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 18/11/2018, Lê Văn Thchấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 28/8/2022 Lê Văn Thdùng xe mô tô độ chế, không gắn biển kiểm soát đi từ khu vực Thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai theo đường mòn lên nhà rẫy của Thđể làm rẫy, khi đến nơi Thgặp Ksai, là người Campuchia quen biết ngoài xã hội của Thanh. Tại đây, Thvà KSai có ngồi uống bia cùng với nhau. KSai nói tặng cho Th15 hộp pháo được đựng trong bao tải màu xanh đang để trước cửa nhà rẫy của Thđể mang về quê chơi tết. KSai đi ra trước cửa nhà bốc số pháo trên bỏ lên xe mô tô của Thvà buộc phía sau yên xe để cho Thchở về Việt Nam. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi Thđang chở số pháo đến đoạn đường mòn khu vực biên giới thuộc Thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thđã quay đầu xe với ý định bỏ chạy nhưng do trời tối, đường khó đi nên Thđã bỏ lại xe mô tô và toàn bộ số pháo rồi bỏ chạy. Đến khoảng 19 giờ 30’ ngày 29/8/2022, Thđến Công an xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai để đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định số: 587/KL-KTHS, ngày 06/09/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 15 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ KS4-4911 BILLION TIME E - 49 SHOTS bên trong mỗi hộp có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 bao xác rắn chuyển đến giám định là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 22 kg

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm: bản án hình sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Thphạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

Áp dụng điểm l khoản 2 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Văn Th02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/8/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo: bị cáo Lê Văn Thkháng cáo cho rằng đối với Bản án 03/2014/HSST ngày 14/01/2014 của Toà án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã thi hành xong phần dân sự, nên không có tiền án và xin giảm nhẹ hình phạt

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại bị cáo đã thi hành xong phần dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS: chấp nhận kháng cáo của Lê Văn Thanh, sửa bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo Lê Văn Thphạm tội: *“Tàng trữ hàng cấm”* theo điều 191 Bộ luật Hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm s, khoản 1, khoản, 2,

Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn Thtừ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù (Giảm từ 3-6 tháng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 28/8/2022 Lê Văn Thđiều khiển xe mô tô vận chuyển 15 hộp pháo từ địa phận biên giới Việt Nam – Campuchia thuộc thôn Cửa Khẩu, xã IaDom, huyện Đức Cơ về nơi ở của Thmục đích sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, truy đuổi và thu giữ xe với toàn bộ số pháo, Thchạy thoát. Đến ngày 29/8/2022 thì ra đầu thú. Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định toàn bộ số pháo thu được là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 22 kg.

Bản án hình sơ sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai tuyên bố bị cáo Lê Văn Thphạm tội "Tàng trữ hàng cấm" theo Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng:

Tại bản án sơ thẩm số 03/2014/HSST ngày 14/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai đã buộc bị cáo Lê Văn Thphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, 2.170.000 đồng tiền truy thu; bị cáo Lê Văn T1phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Tam và Thphải nộp số tiền 7.570.000 đồng.

Kết quả xác minh tại cấp phúc thẩm cho thấy: Thời gian từ tháng 02/2015 đến tháng 02/2016 Lê Văn Thnộp 12 lần với số tiền 5.200.000 đồng; từ tháng 9/2014 đến tháng 01/2015 Lê Văn T1nộp 04 lần với số tiền 5.000.000 đồng, tổng cộng 10.200.000 đồng.

Xét Lê Văn Thvà Lê Văn T1là cha con ruột, đồng phạm trong vụ án, đều chấp hành án tại Trại giam Gia Trung. Trại giam Gia Trung đã thu của Tam và Thnhiều hơn bản án tuyên là 2.630.000 đồng; bên cạnh đó quá trình chấp hành án, Lê Văn Thnhiều lần được xếp loại tốt (theo quy định về thi hành án hình sự thì phải chấp hành xong phần dân sự trong bản án thì mới được xếp loại tốt), giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù xác nhận Lê Văn Thđã thực hiện xong nghĩa vụ dân sự theo bản án.

Như vậy, ý thức của bị cáo Thlà mong muốn chấp hành xong nghĩa vụ dân sự theo Bản án. Việc bị cáo chưa nộp số tiền truy thu 2.170.000 đồng là do lỗi của Trại giam Gia Trung đã thu thiếu của bị cáo 2.170.000 đồng nhưng lại thu thừa của cha bị cáo 4.800.000 đồng. Do vậy, theo nguyên tắc suy đoán có lợi cho người phạm tội thì cần xác định trường hợp phạm tội của bị cáo không phải là tái phạm nguy hiểm. Án sơ thẩm áp dụng điểm l khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 30 tháng tù là nặng. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị

cáo, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Thanh. Sửa bản án sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Thanh

Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Văn Th**24** (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2022

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Lê Văn Thkhông phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đức Cơ;
- Toà án ND huyện Đức Cơ;
- Chi cục THA huyện Đức Cơ;;
- Công an huyện Đức Cơ;
- Sở Tư pháp; bị cáo; NTGTT
-Lưu HSVA, Văn thư, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Văn Bình